TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 09/4/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hoạt

Ông Đặng Ngọc Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Cam Ranh – tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Tấn Th (tên gọi khác: Th Ngọng) - sinh năm 1993 tại C, Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ dân phố LP, phường CL, thành phố C; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Phạm Tấn L và bà: Nguyễn Thị Cẩm Ph; chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Từ Công Tr (tên gọi khác: không có) - sinh năm 1994 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Từ Công Kh (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/4/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Q – sinh năm 1996. Nơi cư trú: TDP TH, P. CT, Tp. C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Ph – sinh năm 1974. Nơi cư trú: tổ dân phố LP, phường CL, thành phố C. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng trước tết Nguyên Đán năm 2020, Phạm Tấn Th vào thành phố Hồ Chí Minh thì có người tên Mèo (không rõ lai lịch) ở Củ Chi cho 03 bịch ma tuý loại viên nén hình tròn để sử dụng. Th đưa về nhà ở tổ dân phố LP, phường CL, thành phố C cất giấu trong tủ sắt tại nhà kho.

Khoảng 07 giờ ngày 03/6/2020, Phạm Tấn Th mua 02 bịch ma tuý với giá 1.000.000 đồng của người tên Vàng (không rõ lai lịch) ở khu vực số 8 phường CPB, thành phố C để bán và sử dụng.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Th về nhà thì thấy Từ Công Tr nên rủ Tr cùng sử dụng ma tuý.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Văn Q gọi điện thoại cho Th hỏi mua 700.000 đồng ma tuý. Th đồng ý và hẹn Q đến nhà Th để giao ma tuý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q đến thì Th nhờ Tr cầm 01 bịch ma tuý bán cho Q với giá 700.000 đồng. Tr đồng ý. Khi Tr đang giao ma tuý cho Q thì bị phát hiện. Thu giữ của Tr 01 bịch nilon màu trắng được khoá mép 01 đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A1). Th thấy vậy nên chạy vào nhà ông Phạm Ch ở gần đó trốn. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trên người Th 01 bịch nilon được khoá mép bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A2).

Thu giữ trong tủ sắt tại nhà kho của nhà Th gồm:

- 01 bịch nilon được khoá mép 01 đầu (kích thước 7cm x 10cm) bên trong có chứa 23 viên nén hình tròn, màu nâu (ký hiệu B).

- 01 bịch nilon được khoá mép 01 đầu (kích thước 7cm x 10cm) bên trong có chứa 60 viên nén hình tròn, màu nâu đỏ và một số mảnh vỡ màu nâu đỏ (ký hiệu C).

- 01 bịch nilon được khoá mép 01 đầu (kích thước 5cm x 8cm) bên trong có chứa 18 viên nén hình chiếc xe màu nâu (ký hiệu D).

Ngoài ra, còn thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số imel: 352987103550770, gắn sim số 0904799030 và sim số 0987799030, số tiền 2.000.000 đồng của Phạm Tấn Th; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen có gắn sim số 0898794595 của Từ Công Tr; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng xanh gắn sim số 0372252094, số tiền 700.000 đồng của Lê Văn Q cùng một số đồ vật liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 354 ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,4683 gam, là loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,3839 gam, là loại Methamphetamine.

- Các viên nén màu nâu trong mẫu ký hiệu B gửi giám định có tổng khối lượng 13,5996 gam đề nghị gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định.

- Các viên nén màu nâu đỏ và mảnh vỡ viên nén màu nâu đỏ trong mẫu ký hiệu C gửi giám định có tổng khối lượng 15,6696 gam đề nghị gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định.

- Các viên nén màu nâu và mảnh vỡ viên nén màu nâu trong mẫu ký hiệu D gửi giám định có tổng khối lượng 5,3294 gam đề nghị gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định.

- Không hoàn lại các mẫu ký hiệu A1, A2 sau giám định.

- Hoàn lại các mẫu ký hiệu B, C, D còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 12,8733 gam; 14,9837 gam; 4,5777 gam. Các mẫu vật được niêm phong, có chữ ký của giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà.

Tại Bản kết luận giám định số 3487 ngày 31/7/2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói ký hiệu B: Các viên nén hình tròn màu nâu và các mảnh viên nén màu nâu đã bị vỡ đựng trong gói nylon gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, Ketamine.

- Gói ký hiệu C: Các viên nén hình tròn màu nâu đỏ và các mảnh viên nén màu nâu đỏ đã bị vỡ đựng trong gói nylon gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, Ketamine, 5F-MDMA-PICA.

- Gói ký hiệu D: Các viên nén hình chiếc xe màu nâu và các mảnh viên nén màu nâu đã bị vỡ đựng trong gói nylon gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, Ketamine.

Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định. Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại Công văn số 484 ngày 26/8/2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có công văn trả lời:

- Căn cứ thông tư liên tịch số 08 ngày 14/11/2015, nhóm mẫu trên không thuộc nhóm phải xác định hàm lượng nên Phân Viện không giám định hàm lượng và khối lượng của từng chất ma tuý Methamphetamine, Ketamine và 5F-MDMA-PICA theo yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra.

- Các gói mẫu vật ký hiệu B, C, D đã được sử dụng hết cho công tác giám định theo Kết luận giám định số 3487/C09B đề ngày 31/7/2020 nên không còn mẫu để giám định tiếp hàm lượng.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKSCR-HS ngày 28/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Phạm Tấn Th về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Từ Công Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đã thay đổi kết luận truy tố đối với bị cáo Phạm Tấn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" từ điểm n khoản 2 Điều 249 thành điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và giữ nguyên các kết luận truy tố khác; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phạm Tấn Th từ 03 đến 04 năm tù vê tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 06 đến 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 09 năm đến 11 năm tù.

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Từ Công Tr từ 02 đến 03 năm tù.

- Vật chứng vụ án: xử lý theo quy định

- Về án phí: đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đã nêu và cho rằng việc truy tố các bị cáo là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh thay đổi kết luận truy tố đối với bị cáo Phạm Tấn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" từ điểm n khoản 2 Điều 249 thành điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên việc thay đổi không làm xấu đi tình trạng của bị cáo theo Điều 306 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo theo cáo trạng truy tố thì thấy: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, tại khu vực nhà Phạm Tấn Th ở tổ dân phố LP, phường CL, thành phố C, Th có hành vi nhờ Từ Công Tr bán 01 bịch ma túy với giá 700.000 đồng cho Lê Văn Q. Thu giữ của Tr 0,4683 gam ma tuý loại Methamphetamine. Thu giữ của Th 0,3839 gam ma tuý loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của

Phạm Tấn Th và Từ Công Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Phạm Tấn Thcó hành vi tàng trữ trái phép 34,5986 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, 5F-MDMA-PICA. Theo kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã không xác định rõ khối lượng từng chất ma túy mà bị cáo Th đã tàng trữ, và hiện nay mẫu vật đã được sử dụng hết. Do vậy, chỉ đủ căn cứ xác định bị cáo Phạm Tấn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý và chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Việc mua bán, tàng trữ ma túy tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ra các tệ nạn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc. Trong đó, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ của hành vi cụ thể từng bị cáo thực hiện như sau:

[3.1] Bị cáo Phạm Tấn Th: Bị cáo đồng phạm với bị cáo Từ Công Tr trong việc mua bán ma túy với vai trò chủ mưu nên hành vi có tính nguy hiểm cao hơn so với bị cáo Tr. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ trái phép 34,5986 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, 5F-MDMA-PICA.

[3.2] Bị cáo Từ Công Tr: Bị cáo là người đồng phạm với bị cáo Phạm Tấn Th trong việc bán ma túy với vai trò người thực hành nên mức nguy hiểm của hành vi hạn chế hơn so với bị cáo Th.

[4] Ngoài ra, cũng cần xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đều phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án tiền sự nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ tác dụng cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Phạm Tấn Thuận, áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội theo quy định.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên xem xét việc xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 nhíp bằng kim loại; 01 kéo nhựa màu xanh; 01 kéo kim loại; 03 quẹt gas; 02 bịch nilong; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 đầu khò lửa màu xanh; 01 chai nhựa có nắp đen được đục hại lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn đoạn thuỷ tinh có một đầu hình cầu**;**

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số imel: 352987103550770, gắn sim số 0904799030 và sim số 0987799030; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng xanh gắn sim số 0372252094; số tiền 700.000 đồng đã nộp vào tài khoản của Công an thành phố Cam Ranh tại ngân hàng Agribank C.

[6] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm l khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Tấn Th;

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Từ Công Tr;

- Điều 106 và 306 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Tấn Th phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Từ Công Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt các bị cáo như sau:

- Xử phạt bị cáo Phạm Tấn Th 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/10/2020.

- Xử phạt bị cáo Từ Công Tr 02 (hai) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/4/2021.

3. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 nhíp bằng kim loại; 01 kéo nhựa màu xanh; 01 kéo kim loại; 03 quẹt gas; 02 bịch nilong; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 đầu khò lửa màu xanh; 01 chai nhựa có nắp đen được đục hại lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn đoạn thuỷ tinh có một đầu hình cầu**;**

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số imel: 352987103550770, gắn sim số 0904799030 và sim số 0987799030; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng xanh gắn sim số 0372252094;

(*Vật chứng được mô tả cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra – công an Thành phố Cam Ranh và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cam Ranh*).

+ Tịch thu sung quỹ: số tiền 700.000 đồng (*bằng chữ: bảy trăm ngàn đồng*) đã nộp theo giấy nộp tiền ngày 23/11/2020, người nộp tiền Trần Xuân T vào Kho bạc nhà nước Cam Ranh vào tài khoản số 39490904162900000, chủ tài khoản:

Công an Thành phố Cam Ranh, nội dung nộp: Tiền vật chứng vụ án Phạm Tấn Th cùng đồng phạm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy (nộp tại Ngân hàng Agribank C).

5. Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cam Ranh
- Bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CATP Cam Ranh;
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiếu